

## Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

### 1.1 Giới thiệu chung về dự án, gói thầu

- Chủ đầu tư: Công ty Cổ phần khoáng sản Huế; Địa chỉ: 53 Nguyễn Gia Thiều, Phường Phú Xuân, Thành phố Huế.
  - Tên gói thầu: Gói thầu số 06: Toàn bộ chi phí lắp đặt thiết bị trạm nghiền sàng đá 150t/h
  - Tên dự án: Đầu tư trạm nghiền sàng đá công suất 150T/h tại mỏ đá Hương Thọ.
  - Nguồn vốn: Ngân sách thành phố
  - Hình thức LCNT: Đấu thầu rộng rãi.
  - Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn, một túi hồ sơ
  - Hình thức hợp đồng: Trọn gói
  - Thời gian bắt đầu tổ chức LCNT: Quý I Năm 2026
  - Thời gian thực hiện hợp đồng: 90 ngày
  - Địa điểm thực hiện: Mỏ đá Hương Thọ tại phường Kim Long, thành phố Huế.
- Mục tiêu đầu tư:**
- **Quy mô đầu tư:**

### 1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

Thông số kỹ thuật của hàng hóa phải đáp ứng tương đương hoặc tốt hơn các thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn sau đây:

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
1	Bàn rung cấp liệu, ngựa rung, sắt xi rung, lò xo cấp liệu + mô tơ	Kích thước: 3600x1100, Tole đáy 25mm, Tole vách 12mm, tole chống mòn 12mm, chịu lực ngang, dọc bằng I350, U 160, U 200. Động cơ kéo ngựa rung 30Kw, truyền động qua dây cua roa; Xuất xứ: Việt nam 85% hoặc tương đương
2	Máng chính chứa 17m <sup>3</sup> và máng phụ cấp liệu cánh chứa 13m <sup>3</sup>	Tole 12mm, Tole chống mòn 10mm, gân chịu lực đứng và ngang ốp U160 khoảng cách 800mm, cánh be máng chính gia công tole 10mm, gân chịu lực ốp U140; Xuất xứ: Việt nam 85% hoặc tương đương
3	Sắt xi hàm nghiền sơ cấp	Khung chính sắt xi I450, 06 Chân đỡ bằng I450, Tole ke góc, ke chân dày 12mm; Xuất xứ: Việt nam 85% hoặc tương đương
4	Moter cho hệ hàm sơ cấp + buly	P =90 kw, Pr = 960 v/p Nước sản xuất: Nhật Bản 85% hoặc tương đương
5	Máy nghiền hàm sơ cấp (PE)	Kích thước miệng tiếp nhận đá: 600x900mm; Kích thước đá hạch lớn nhất có thể tiếp nhận: 550mm; Điều chỉnh mở hàm:

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
	công suất thiết kế 150T/h	50-120mm; Năng suất nghiền: 120-150 tấn/giờ; Truyền động qua dây Curoa. Có cầu thang, sàn thao tác, lan can. Nước sản xuất: Công nghệ Nhật bản sản xuất tại Trung Quốc 85% hoặc tương đương
6	Sắt si cho 1 máy nghiền thứ cấp	Khung I400, Tole máng 10mm, Tole chống mòn máng 10mm, có 4 chân gia công thép I400. Nước sản xuất: Việt Nam 85% hoặc tương đương
7	Máy nghiền thứ cấp 250x1200	Độ mở tiếp nhận cực đại 250mm, đá vào lớn nhất 220mm. Năng suất nghiền: 150 tấn/giờ/ bộ, Động cơ kéo truyền động qua dây cua roa. Nước sản xuất: Nhật Bản 85% hoặc tương đương
8	Moter + dây cu roa cho 1 máy nghiền thứ cấp	P=55 kw, Pr = 960 v/p Nước sản xuất: Nhật Bản 85% hoặc tương đương
9	Sắt xi, lò xo, máng, phễu của Sàng rung phân loại đá 2 tầng(1300x4500mm)	Cấu tạo khung I300, Thanh dẫn chéo, dẫn ngang bằng U160, phễu gia công tole 08mm, chống mòn 08mm cho hộc đá 40x60, cho ra 02 loại sản phẩm đá 00x40 và 40x60. Nước sản xuất: Việt Nam 85% hoặc tương đương
10	Sắt xi, lò xo, máng, phễu của Sàng rung phân loại đá 3 tầng(1800x6000mm)	Cấu tạo khung I300, Thanh dẫn chéo, dẫn ngang bằng U 16000, phễu gia công tole 08mm, chống mòn 10mm cho hộc đá 10x20, sàng cho ra 03 loại sản phẩm. Nước sản xuất: Việt Nam 85% hoặc tương đương
11	Cụm nghiền Côn 1270mm(Côn Lò xo )	Độ mở tiếp nhận cực đại 100-120mm, đá vào lớn nhất 110mm. Công suất khi xả đá 25-50mm là 120-200 tấn/giờ. Động cơ kéo Côn truyền động qua dây cua roa. Có cầu thang, sàn thao tác, lan can. Nước sản xuất: Công nghệ Nhật bản sản xuất tại Đài Loan 85% hoặc tương đương
12	Môtor Côn 110Kw + Buly	P=110KW, Pr= 960v/p Nước sản xuất: Nhật Bản 85% hoặc tương đương
13	Thùng dầu Côn 1270mm	Chứa 500 lít/thùng Nước sản xuất: Việt Nam 80% hoặc tương đương
14	Sắt xi Côn 1200mm	Khung gia công I450, Tole máng 10mm, Tole chống mòn máng 12mm Nước sản xuất: Việt Nam 85% hoặc tương đương
15	Cần băng tải vật liệu B800mm nội bộ ( 5 cần)	Khung bằng thép hình U 180, con lăn sắt phi 76mm gắn cách khoảng 800mm, hộp giảm tốc nối liền với moter điện 15kw, Bộ truyền xích nhôm 120mm, Băng tải cao su B800x14mm, 3-5 lớp bố. Đầu dưới cách cos nền móng 200mm. Nước sản xuất: Khung, con lăn, Việt Nam. bạc đạn; Băng tải,

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
		motor của Nhật Bản 80% hoặc tương đương
16	Cần băng tải vật liệu B500mm thành phẩm ( 4 cần)	Khung bằng thép hình U 180, con lăn sắt phi 76mm gắn cách khoảng 800mm, hộp giảm tốc nối liền với moter điện 11kw, Bộ truyền xích nhông 100mm, Băng tải cao su B500x12mm, 3-5 lớp bố. Đầu dưới cách cos nền móng 150mm. Nước sản xuất: Khung, con lăn, Việt Nam. bạc đạn; Băng tải, motor của Nhật Bản 80% hoặc tương đương
17	Hệ thống điều khiển điện (tủ điện)	Thiết bị của Nhật còn 85%, vỏ tủ sơn tĩnh điện Nước sản xuất: Việt Nam lắp đặt (thiết bị Nhật) 85%
18	Dây dẫn điện từ tủ điều khiển đến các động cơ của máy (Chưa bao gồm dây nguồn từ trạm biến áp đến nhà điều khiển).	Đủ công suất cho động cơ Nước sản xuất: Hàng nhập khẩu hoặc hàng trong nước lõi đồng đạt tiêu chuẩn ISO còn 90%
19	Chi phí vận chuyển	Dự kiến 4 chuyến
20	Chi phí cầu xuống hàng và lắp dựng thiết bị	Dự kiến 4 ca cầu 25 tấn

### 3. Các yêu cầu khác

#### 3.1 Bảo hành, bảo trì

- Thời gian bảo hành, nội dung: Toàn bộ hàng hoá đều được bảo hành theo nội dung và thời gian tối thiểu theo yêu cầu trong **1.2. Yêu cầu về kỹ thuật – Chương V, E-HSMT** kể từ ngày nghiệm thu bàn giao đưa hàng hoá vào hoạt động.

- Phương pháp bảo hành: Theo Khoản III: Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì: nhà thầu phải trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì theo Mục 3: Yêu cầu kỹ thuật của E-HSMT.

#### 3.2 Yêu cầu về lắp đặt, nghiệm thu, bàn giao hàng hoá:

- Nhà thầu phải vận chuyển đến đúng địa điểm là Mỏ đá Hương Thọ tại phường Kim Long, thành phố Huế.

- Thuyết minh về phương án kỹ thuật: Nhà thầu phải đưa ra phương án phương án kỹ thuật lắp đặt cho toàn bộ hàng hoá thuộc phạm vi cung cấp.

- Về đảm bảo an ninh an toàn: Hàng hoá thuộc gói thầu phải được tập trung tại chủ đầu tư kiểm tra an ninh an toàn (nếu các trang thiết bị không đảm bảo an ninh, an toàn thì phải thay thế.

- Trong quá trình kiểm tra và thử nghiệm, nếu Chủ đầu tư có sự nghi ngờ về chất lượng hàng hoá, sản phẩm của nhà cung cấp, Chủ đầu tư có thể giao cho một đơn vị độc

lập có chức năng tiến hành đánh giá, kiểm tra, thử nghiệm. Nhà thầu sẽ chịu trách nhiệm chi trả toàn bộ các chi phí có liên quan nếu bị kết luận chất lượng hàng hoá, sản phẩm do nhà thầu cung cấp không đáp ứng yêu cầu theo quy định của E-HSMT và hợp đồng đã ký kết.

- Nghiệm thu bàn giao: công việc chỉ được coi hoàn thành khi nhà thầu nhận được biên bản nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng. Mọi thủ tục nghiệm thu bàn giao được thực hiện đúng theo quy định của Pháp luật.

### **3.4 Yêu cầu về đào tạo, chuyển giao công nghệ:**

Sau khi bàn giao, lắp đặt nhà thầu phải đảm bảo hướng dẫn sử dụng thiết bị với các nội dung sau đây:

- + Cài đặt, vận hành và sử dụng thiết bị
- + Hiệu chỉnh các thông số công nghệ của từng thiết bị
- + Kỹ thuật bảo trì, bảo dưỡng.
- + Kỹ thuật xử lý các sự cố, hỏng hóc thông thường.
- + Cung cấp đầy đủ các tài liệu kỹ thuật, hướng dẫn sử dụng và vận hành sản phẩm tới Chủ đầu tư.
- + Đào tạo, hướng dẫn cho các cán bộ kỹ thuật của Chủ đầu tư khai thác và sử dụng thành thạo.

### **Mục 2. Bản vẽ**

Không

### **Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm**

Kiểm tra Hàng hóa khi nhận hàng: Tại Công ty Cổ phần khoáng sản Huế; Địa chỉ: 53 Nguyễn Gia Thiều, Phường Phú Xuân, Thành phố Huế